

PHỤ LỤC: YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trước thuế VAT		Thành tiền trước thuế VAT		Thuế VAT	Thành tiền sau thuế VAT
				Vật tư	Nhân công	Vật tư	Nhân công		
	HỆ THỐNG BÁO CHÁY VÀ ĐIỀU KHIỂN XẢ KHÍ								
1	Đầu báo cháy khói địa chỉ + đế, Tiêu chuẩn UL FM, kèm chức năng cách ly	10 đầu	8,40						
2	Đầu báo cháy nhiệt gia tăng địa chỉ + đế, Tiêu chuẩn UL FM, kèm chức năng cách ly	10 đầu	20,40						
3	Nút ấn điều khiển xả khí 2 tác động (UL,FM)	5 nút	1,60						
4	Nút nhấn tạm dừng xả khí (UL,FM)	5 nút	1,60						
5	Vỏ hộp nút ấn tích hợp lắp ngoài trời	hộp	8,00						
6	Chuông báo động 24VDC, 6"	5 chuông	2,00						
7	Horn/Strobe Còi đèn báo cháy	5 chuông	2,00						
8	Đèn chớp báo cháy	5 đèn	2,00						
9	Bảng cảnh báo xả khí cắm vào	Pcs	10,00						
10	Bảng cảnh báo xả khí di tản	Pcs	10,00						
11	Module Rơ le địa chỉ kèm chức năng tự động cách ly tiêu chuẩn UL, FM	cái	16,00						
12	Module điều khiển địa chỉ kèm chức năng tự động cách ly (UL FM)	bộ	36,00						
13	Module giám sát địa chỉ kèm chức năng tự động cách ly tiêu chuẩn UL, FM	bộ	42,00						
14	Bộ chuyển đổi nguồn cho chuông đèn 24VDC loại 10 ampe + tủ đựng	cái	1,00						
	CHỮA CHÁY KHÍ FM200								
	Cụm 10 van chọn vùng và đầu phun xả khí cho các phòng thuộc giai đoạn 2								
15	Đầu phun thép không rỉ 1/2" 360°	cái	56,00						
16	Đầu phun thép không rỉ 1 1/2" 360°	cái	56,00						
17	Công tắc áp lực	cái	10,00						
18	Ống góp đường điều khiển kích hoạt DN15-5	Pcs	2,00						
19	Khớp nối đầu ra đường điều khiển	Pcs	10,00						
20	Van chọn vùng DN100	cái	5,00						
21	Van chọn vùng DN80	cái	3,00						
22	Van chọn vùng DN65	cái	2,00						
	HỆ THỐNG ĐO KHỐI ĐỘ NHẠY CAO HSSD		-						
23	Bộ dò khối độ nhạy cao loại 4 ống	bộ	2,00						
24	Bộ dò khối độ nhạy cao loại 2 ống	bộ	6,00						
25	Đầu dò khối	10 đầu	7,20						
26	Vật tư lắp đặt hệ thống	Lot	1,00						
27	Dây tín hiệu xoắn chống nhiễu 2x1,5mm	m	2.314,00						
28	Dây nguồn chống cháy 2x1,5mm	m	796,00						
29	Ống PVC D20	m	2.534,00						
30	Măng xông PVC D20	Pcs	1.267,00						
31	Kẹp ống PVC D20	Pcs	2.534,00						
32	Hộp chia ngã PVC D20	Pcs	288,00						
33	Hộp đựng module kt 110x110 mm	hộp	94,00						
34	Ống PVC D25	m	950,00						
35	Tê PVC D25	Pcs	144,00						
36	Măng xông PVC D25	Pcs	340,00						
37	Kẹp ống PVC D25	Pcs	950,00						
38	Cút PVC D25	Pcs	100,00						
39	Ống thép DN150 độ dày 5,0 mm	100m	0,18						
40	Ống thép DN100 độ dày 4,5 mm	100m	3,00						
41	Ống thép DN80 độ dày 4,0 mm	100m	4,02						
42	Ống thép DN65 độ dày 3,6 mm	100m	1,68						
43	Ống thép DN40 độ dày 3,2 mm	100m	3,00						
44	Ống thép DN32 độ dày 3,2 mm	100m	1,20						
45	Ống thép DN25 độ dày 3,2 mm	100m	0,84						

46	Ống thép DN15 độ dày 2,6 mm	100m	1,80						
47	Thử áp lực đường ống gang và đường ống thép, đường kính ống d=150mm	100m	0,18						
48	Thử áp lực đường ống gang và đường ống thép, đường kính ống d=100mm	100m	3,00						
49	Thử áp lực đường ống gang và đường ống thép, đường kính ống d<100mm	100m	12,54						
50	Cút thép DN150	cái	4,00						
51	Cút thép DN100	cái	26,00						
52	Cút thép DN80	cái	24,00						
53	Cút thép DN65	cái	10,00						
54	Cút thép DN40	cái	76,00						
55	Cút thép DN32	cái	12,00						
56	Cút thép DN25	cái	6,00						
57	Cút thép DN15	cái	56,00						
58	Tê thép DN150/100	cái	5,00						
59	Tê thép DN150/80	cái	3,00						
60	Tê thép DN150/65	cái	2,00						
61	Tê thép DN100	cái	5,00						
62	Tê thép DN80	cái	6,00						
63	Tê thép DN65	cái	26,00						
64	Tê thép DN40	cái	5,00						
65	Tê thép DN32	cái	12,00						
66	Tê thép DN25	cái	26,00						
67	Côn thép DN100/80	cái	10,00						
68	Côn thép DN80/65	cái	32,00						
69	Côn thép DN65/40	cái	56,00						
70	Côn thép DN40/32	cái	8,00						
71	Côn thép DN32/25	cái	28,00						
72	Côn thép DN25/15	cái	56,00						
73	Triển khai giám sát PCCC bao gồm (lắp đặt card giám sát, phần mềm giám sát, triển khai đầu nối, cấu hình giám sát tại phòng NOC)	gói	1,00						
	TỔNG CỘNG								